

Số:...../BC-KVCP

Quảng Ninh, ngày 24 tháng 7 năm 2026

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH TIÊU THỤ XUẤT NHẬP KHẨU & NỘI ĐỊA TẠI CẢNG CẨM PHẢ**

**Kính gửi:** Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam

Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả báo cáo tình hình tàu tại vùng Cẩm Phả tính đến 07h ngày 24/7/2026 như sau:

**I. Các tàu kết thúc làm hàng:**

**1 Tàu Nhập khẩu:**

1 **Tàu VIỆT THUẬN 235 (NT- Cty CPXNK)** KV Con Ong TBGT số : 5032 ngày 17/7/2026  
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 20/7/2026 Tổng số: Tấn  
- Loại than: Than Anthracite Lào Số lượng: **4326.93** Tấn  
Tốc độ dỡ hàng: CQD  
Phạt dỡ hàng chậm : Không  
Đơn vị tham gia nhận than:  
Công ty TTCO 4326.93 Tấn  
Thời gian tàu mở máng: 09h15 Ngày 23/7/2026  
Thời gian tàu kết thúc dỡ hàng: 23h20 Ngày 23/7/2026  
Tàu dỡ hàng bằng cầu nổi do bên bán thu xếp.

**2 Tàu Xuất khẩu:**

**3 Tàu Nội địa**

3.1 **Trường nguyên star** KV Con Ong **23292.26** Tấn Cấm 6A.14- Điện Vĩnh tân 2  
Thời gian tàu mở máng: 10h30 Ngày 20/7/2026  
Thời gian tàu kết thúc làm hàng: 06h Ngày 24/7/2026  
Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi.  
Đơn vị bốc xếp: Công ty CPĐTTM & DV Logistic QN và Công ty Kho vận Cẩm phả.

**II. Các tàu đang làm hàng:**

**1 Tàu Nhập khẩu**

1.1 **Tàu MV GRAND T (SLT- Cty CPXNK)** KV Hòn nét TBGT số : 4892 ngày 13/7/2026  
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 15/7/2026 Tổng số: **18 000** Tấn  
- Loại than: Than cám xuất xứ từ Mozambique Số lượng: **18 000** Tấn  
Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ ngày trong điều kiện thời tiết tốt, tính cả ngày lễ và CN  
Phạt dỡ hàng chậm : 15000 USD/ ngày( Không thưởng)  
Đơn vị tham gia nhận than:  
Công ty TTCO 18 000 Tấn  
Thời gian tàu mở máng: 18h10 Ngày 16/7/2026  
Thời gian DK tàu kết thúc dỡ hàng: Ngày 24/7/2026

| TT | Đơn vị giao than | Chỉ tiêu | Loại than | Cấp mạn | Dỡ xuống sà lan | Còn cấp mạn | Còn thiếu | Ghi chú |
|----|------------------|----------|-----------|---------|-----------------|-------------|-----------|---------|
|----|------------------|----------|-----------|---------|-----------------|-------------|-----------|---------|

|   |                   |               |          |               |               |  |  |  |
|---|-------------------|---------------|----------|---------------|---------------|--|--|--|
| 1 | Công ty TTCÔ      | 18 000        | Than cám | 18 000        | 18 000        |  |  |  |
|   | <b>Tổng cộng:</b> | <b>18 000</b> |          | <b>18 000</b> | <b>18 000</b> |  |  |  |

Tàu dỡ hàng bằng cầu nổi do bên bán thu xếp. Tàu đang nghiệm thu số lượng.

- 1.2 **Tàu VIỆT THUẬN 235- 06 (NT- Cty CPXNK)** KV Con Ong TBGT số : 5031 ngày 17/7/2026  
 Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 21/7/2026 Tổng số: **12 100** Tấn  
 - Loại than: Than Anthracite Lào Số lượng: **12 100** Tấn  
 Tốc độ dỡ hàng: CQD  
 Phạt dỡ hàng chậm : Không  
 Thời gian tàu mở máng: 02h15 Ngày 24/7/2026  
 Thời gian DK tàu kết thúc dỡ hàng: Ngày 28/7/2026

| TT | Đơn vị giao than    | Chi tiêu      | Loại than | Cập mạn      | Dỡ xuống sà lan | Còn cập mạn | Còn thiếu     | Ghi chú |
|----|---------------------|---------------|-----------|--------------|-----------------|-------------|---------------|---------|
| 1  | Công ty TTCÔ        | 7 100         | Than cám  |              |                 |             | 7 100         |         |
| 2  | Cty Kho vận Cẩm phả | 5 000         | Than cám  | 2 100        | 1 500           | 600         | 2 900         |         |
|    | <b>Tổng cộng:</b>   | <b>12 100</b> |           | <b>2 100</b> | <b>1 500</b>    | <b>600</b>  | <b>10 000</b> |         |

Tàu dỡ hàng bằng cầu nổi do bên bán thu xếp.

Công ty TTCÔ bố trí phương tiện: QNL- TĐ 09 đang trả hàng Cty TTCÔ, sáng 26/7 có mặt.

Công ty KVCP bố trí phương tiện: CÔ 10 đang nhận hàng.

## 2 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Xuất khẩu

## 3 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Nội địa

- 3.1 **Hải nam 88** KV Con Ong **23 000** Tấn Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1  
 Thời gian tàu mở máng: 09h20 Ngày 20/7/2026  
 Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 25/7/2026

| TT | Đơn vị giao than    | Chi tiêu      | Loại than | Cập mạn       | Bốc lên tàu  | Còn cập mạn   | Còn thiếu | Ghi chú |
|----|---------------------|---------------|-----------|---------------|--------------|---------------|-----------|---------|
| 1  | Công ty TTHG        | 18 500        | Cám 6A.1  | 18 500        | 3 500        | 15 000        |           |         |
| 2  | Cty Kho vận Cẩm phả | 4 500         | Cám 6A.1  | 4 500         | 3 000        | 1 500         |           |         |
|    | <b>Tổng cộng:</b>   | <b>23 000</b> |           | <b>23 000</b> | <b>6 500</b> | <b>16 500</b> |           |         |

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm. Tàu dừng làm hàng: 05h ngày 24/7 do trời mưa giông.

Tàu xếp hàng bằng cầu nổi( sáng nay tàu có thêm cầu nổi Logistic).

Đơn vị bốc xếp: Công ty Kho vận Cẩm phả và Công ty CPTMDV Logistic QN.

Công ty TTHG bố trí đủ phương tiện: TĐ 36-CG xong, QNL TĐ 04, HD 3158 cm, VTTĐ 12A cm, chờ bốc, CÔ 05 cm.

Công ty Kho vận Cẩm phả bố trí đủ phương tiện: CÔ 06 xong, CÔ 06 (L2) đang bốc.

- 3.2 **Hải nam 79** KV Con Ong **27 350** Tấn Cám 6A.14- Điện Vĩnh tân 2  
 Thời gian tàu mở máng: 23h45 Ngày 21/7/2026  
 Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 27/7/2026

| TT | Đơn vị giao than    | Chi tiêu      | Loại than | Cập mạn       | Bốc lên tàu  | Còn cập mạn   | Còn thiếu    | Ghi chú |
|----|---------------------|---------------|-----------|---------------|--------------|---------------|--------------|---------|
| 1  | Cty Kho vận Cẩm phả | 6 350         | Cám 6A.14 |               |              |               | 6 350        |         |
| 2  | Công ty CPXNK       | 15 000        | Cám 6A.14 | 15 000        | 7 500        | 7 500         |              |         |
| 3  | Công ty CPKDTCP     | 6 000         | Cám 6A.14 | 3 900         |              | 3 900         | 2 100        |         |
|    | <b>Tổng cộng:</b>   | <b>27 350</b> |           | <b>18 900</b> | <b>7 500</b> | <b>11 400</b> | <b>8 450</b> |         |

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm. Tàu dừng mưa từ 05h sáng nay. Tàu xếp hàng bằng cầu tàu.

Đơn vị bốc xếp: Công ty CP Vật tư- TKV.

Công ty CPXNK bố trí đủ phương tiện: CÔ 05 xong, QN 8698 cm, chờ bốc, CÔ 10 xong.

QN 7339, QN 7995 đang bốc lên tàu.

Công ty CPKDTCP bố trí đủ phương tiện: CÔ 09 sáng nay rút hàng , SH 08 đã cm, chờ bốc.

Công ty Kho vận Cẩm phả bố trí phương tiện: CP 22 rớt xong, chờ phiếu, DB 015 đang rớt.

3.3 **Vinacomin 30- 01** KV Cảng chính **29 300** Tấn Cấm 6A.1- Điện Vĩnh tân 1  
Thời gian tàu cập cầu: 18h30 Ngày 22/7/2026  
Thời gian DK tàu rời cầu: Ngày 24/7/2026

| TT | Đơn vị giao than    | Chỉ tiêu      | Loại than | Cập mạn | Bốc lên tàu   | Còn cập mạn | Còn thiếu     | Ghi chú       |
|----|---------------------|---------------|-----------|---------|---------------|-------------|---------------|---------------|
| 1  | Cty Kho vận Cẩm phả | 29 300        | Cấm 6A.1  |         | 12 722        |             | 16 578        | Rớt trong cầu |
|    | <b>Tổng cộng:</b>   | <b>29 300</b> |           |         | <b>12 722</b> |             | <b>16 578</b> |               |

Nhận xét: Tiến độ rớt hàng chậm do chờ nguồn than.

3.4 **Việt thuận star** KV Cảng chính+ Con Ong **41 500** Tấn Cấm 6A.14- Điện Vĩnh tân 2  
Thời gian tàu cập cầu: 14h Ngày 23/7/2026  
Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 28/7/2026

| TT | Đơn vị giao than    | Chỉ tiêu      | Loại than | Cập mạn | Bốc lên tàu  | Còn cập mạn | Còn thiếu     | Ghi chú       |
|----|---------------------|---------------|-----------|---------|--------------|-------------|---------------|---------------|
| 1  | Cty Kho vận Cẩm phả | 15 250        | Cấm 6A.14 |         | 6 381        |             | 8 869         | Rớt trong cầu |
|    |                     | 8 250         | Cấm 6A.14 |         |              |             | 8 250         |               |
| 2  | Công ty CPXNK       | 10 000        | Cấm 6A.14 |         |              |             | 10 000        |               |
| 3  | Công ty CPKDTCP     | 8 000         | Cấm 6A.14 |         |              |             | 8 000         |               |
|    | <b>Tổng cộng:</b>   | <b>41 500</b> |           |         | <b>6 381</b> |             | <b>35 119</b> |               |

Nhận xét: Tiến độ rớt hàng bình thường.

\* Ghi chú: Do thời tiết xấu, trời mưa giông, các tàu dừng làm hàng từ 05h sáng nay, ảnh hưởng tiến độ xếp hàng của các tàu.

### III. Kế hoạch rớt than ngày:

#### IV. Các tàu đến Cảng:

##### 1 Các tàu Nhập khẩu:

##### 2 Các tàu Xuất khẩu:

#### V. Các tàu dự kiến:

##### 1 Các tàu Nhập khẩu:

##### 2 Các tàu Xuất khẩu:

2.1 **Tàu MV HOANG PHƯƠNG LUCKY (UT- Cty CPXNK)** TBGT số : 4935 ngày 14/7/2026  
Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 26/7/2026 Tổng số: **6 500** Tấn  
- Loại than: Than cám 1 Số lượng: **6 500** Tấn

Tốc độ bốc rớt: CQD

Thưởng, Phạt : Không

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Cẩm phả

100% Tấn

TTCÔ

2.2 **Tàu MV VIỆT THUẬN 30- 06 (UT- Cty CPXNK)** TBGT số : 5119 ngày 20/7/2026  
Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 30/7/2026 Tổng số: **29 000** Tấn  
- Loại than: Than cục 5B.2( Lưu huỳnh 1,1% max) Số lượng: **19 000** Tấn  
Than cục 5B.2( Lưu huỳnh 1,75% max) **10 000** Tấn

Tốc độ bốc rớt: 4 000 tấn/ ngày không bao gồm thứ 7, CN)

Thưởng, Phạt : 4 000/8 000 USD/ ngày

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Đá bạc( Vdanh)

19 000 Tấn cục 5B.2 ( Lưu huỳnh 1,1% max)

10 000 Tấn cục 5B.2 ( Lưu huỳnh 1,75% max)

**2.3 Tàu MV MINH TUẤN 28 (UT- Cty CPXNK)**

TBGT số : 5154 ngày 22/7/2026

Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 26/7/2026

Tổng số: **3 300** Tấn

- Loại than: Than cục 4A.3

Số lượng: **3 300** Tấn

Tốc độ bốc rót: CQD

Thưởng, Phạt : Không

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Đá bạc

100% Tấn

Vàng danh

**2.4 Tàu MV TOMINI OROSHI (MAR- TKV)**

TBGT số : 5227 ngày 24/7/2026

Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 28/7/2026

Tổng số: **25 000** Tấn

- Loại than: Cám 3B.1

Số lượng: **25 000** Tấn

Tốc độ bốc rót: 14 000 tấn/ ngày trong cầu, 7 000 tấn/ ngày ctai trong đk thời tiết tốt không bao gồm ngày lễ và CN trừ khi sử dụng

Thưởng, Phạt : 3 000/6 000 USD/ngày

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Cẩm phả

10 000 Tấn

TTCÔ

Công ty TTHG

15 000 Tấn

Hà tu, Hà lâm

**3 Các phương tiện nội địa hồ lớn:**

**3.1 Các phương tiện kết thúc làm hàng:**

**3.2 Các phương tiện đang làm hàng:**

**3.3 Các phương tiện nội địa hồ lớn chờ rót hàng:**

**\* Các phương tiện nội địa hồ lớn đến Cảng CP:**

|   |                |            |                           |
|---|----------------|------------|---------------------------|
| 1 | Việt thuận 235 | 22 750 Tấn | Cám 5A.10- Điện Vũng áng  |
| 2 | Pacific 01     | 27 690 Tấn | Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1 |
| 3 | NB 8611        | 3 100 Tấn  | Cám 4A.1- Đạm Ninh bình   |

**\* Các phương tiện nội địa hồ lớn DK đến Cảng CP:**

**Nơi nhận:**

- Đ/c Tổng Giám Đốc- TKV;
- Đ/c Giám Đốc TTĐH tại Quảng Ninh;
- Ban Kinh doanh than;
- Ban Sản xuất than;
- Phòng xuất than - C.ty V-Coalimex.

**GIÁM ĐỐC CÔNG TY**







